

Bản án số: **337/2021/HS-ST**
Ngày 13-12-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Thủy
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tuyết Trang
Bà Hoàng Thị Thiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc H - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 360/2021/TLST-HS Ngày 23 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 367/2021/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2021 đối với:

Bị cáo Trần Đình H; sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú: thôn 2 xóm Đ, xã N, huyện L, tỉnh M; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 11/12; con ông Trần Đình T và con bà Nguyễn Thị H; gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án: 01 tiền án: Ngày 16/7/2019, Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh H Dương xử 21 tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, chấp hành xong hình phạt tù Ngày 23/02/2021 (chưa xóa án tích); tiền sự: 01 tiền sự: Ngày 12/2/2019, Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản với hình thức phạt tiền 2.000.000 đồng, chưa chấp hành xong và chưa hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính (chưa đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính).

* Nhân thân:

- Ngày 11/8/2014, Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 14/10/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam đình chỉ xét xử phúc thẩm, bản án sơ thẩm Ngày 11/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân có hiệu lực pháp luật; đã chấp hành xong hình phạt tù, án phí và các quyết định khác của bản án (đã xóa án tích).

- Ngày 23/9/2021, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội có Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính về cai nghiện bắt buộc với thời hạn 20 tháng.

Danh chỉ bản số 440 do Công an quận Hai Bà Trưng lập ngày 20/10/2021. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 01 Hà Nội. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* **Anh Nguyễn Văn Q;** sinh năm 1987; Hộ khẩu thường trú: Phường H, thị xã N, tỉnh T; Nơi ở: 94 ngõ T, phường Đ, quận H, thành phố N; xin vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 04/7/2021, Công an phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội tiếp nhận Đơn trình báo của anh Nguyễn Văn Q; sinh năm 1987; hộ khẩu thường trú: Phường H, thị xã N, tỉnh T; Nơi ở: 94 ngõ T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội về việc khoảng 10 giờ 40 phút Ngày 26/6/2021, anh Q dắt chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát 29C1-013.96, số khung 005472, số máy 0707054 từ trong nhà tại địa chỉ 94 ngõ T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội ra và để chiếc xe máy bên hông nhà, đối diện số 117 ngõ Trại Cá, phường Trương Định. Khi để xe máy tại đây, anh Q không khóa cổ, khóa càng xe và chìa khóa xe máy vẫn để ở ổ khóa điện. Sau đó anh đi vào trong nhà dọn dẹp. Khoảng 20 phút sau, anh quay ra kiểm tra xe thì phát hiện chiếc xe máy đã bị mất. Sau đó, anh Q kiểm tra camera giám sát lắp trước nhà anh thì thấy vào khoảng 11 giờ Ngày 26/6/2021 có một nam thanh niên đeo khẩu trang, mặc áo màu xanh dài tay, quần dài tối màu, đi dép lê đã lấy trộm chiếc xe trên và điều khiển xe máy về phía đường Trương Định. Anh Q đã giao nộp cơ quan công an một USB bên trong có chứa nội dung là đoạn video cắt từ camera giám sát lắp tại số 94 ngõ T, phường Đ, quận H, Hà Nội.

Vào hồi 13 giờ 30 phút cùng ngày 04/7/2021, Tổ Công tác Công an phường Trương Định làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực số 75 Đại La, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội phát hiện một nam thanh niên đang đi bộ có dấu hiệu nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, nam thanh niên không xuất trình được giấy tờ tùy thân và khai tên là Trần Đình H; sinh năm 1991; HKTT: xóm Nội 1, xã N, huyện L, tỉnh M đồng thời khai nhận là người đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe máy Honda Airblade, biển kiểm soát 29C1-013.96 tại đối diện số 117 ngõ T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội vào khoảng 11 giờ ngày 26/6/2021. Tổ công tác tiến hành lập biên bản và yêu cầu H về trụ sở làm việc. Ngoài ra, cơ

quan công an đã tạm giữ của H: 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) quần dài tối màu, quần bò đã qua sử dụng, 01 (một) dép lê có họa tiết màu trắng đã qua sử dụng.

Tại cơ quan công an, Trần Đình H khai nhận như sau: Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 26/6/2021, Trần Đình H đi bộ một mình đến trước số 117 ngõ T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội thì phát hiện thấy đối diện nhà số 117 ngõ T có dựng chiếc xe máy Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 29C1-013.96 vẫn cắm chìa khóa tại ổ khóa điện. H nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy trên để bán lấy tiền tiêu xài. H quan sát xung quanh không có ai, nên ngồi lên xe, mở khóa và phóng xe đi về hướng đường Trương Định. Khi đến ngã ba Trương Định - Nguyễn An Ninh, H dừng xe máy, mở cốp xe kiểm tra bên trong thấy có ba chiếc váy, một khóa chữ U và một chiếc ví. H mở ví kiểm tra không thấy có tiền bên trong mà chỉ có một thẻ ra vào cơ quan. H đóng cốp xe lại và tiếp tục điều khiển chiếc xe trên qua nhiều tuyến phố, mục đích để bán chiếc xe vừa trộm cắp được. Khi đến cuối đường Tam Trinh, H gặp và bán xe cho hai người xe ôm không quen biết với giá 700.000 đồng. Số tiền trên H dùng tiêu xài cho bản thân. Hiện chiếc xe máy chưa thu hồi được.

Ngày 30/7/2021, Cơ quan sát điều tra yêu cầu Hội đồng định giá tài sản quận Hai Bà Trưng tiến hành định giá theo mô tả đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, màu đỏ đen, biển kiểm soát: 29C1-013.96, có số máy: 0707054, số khung: 005472, xe đăng ký lần đầu tháng 4/2021, đã qua sử dụng. Tại Kết luận định giá tài sản số 131/KL-HĐ ĐGTS ngày 13/8/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Hai Bà Trưng kết luận: giá trị chiếc xe máy trên là 13.300.000 đồng (Mười ba triệu ba trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra trưng cầu giám định các file video trong USB thu giữ của anh Nguyễn Văn Q cho kết quả không có dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh và âm thanh trong các file video.

Tại cơ quan điều tra, Trần Đình H đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như trên và xác định hình ảnh nam thanh niên thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe máy trong các file video tại USB do cơ quan điều tra thu giữ của anh Nguyễn Văn Q chính là Trần Đình H.

Về chiếc xe máy Honda Airblade, biển kiểm soát 29C1-013.96: Hiện chưa thu hồi được, Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm xe nhưng chưa có kết quả. Quá trình điều tra xác minh xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe vật chứng, đăng ký mang tên chị Nguyễn Thị Thu N (sinh năm 1978; HKTT: 16 phố T, phường P, quận K, thành phố Hà Nội; nơi ở: 61/116 ngõ T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội, thành phố Hà Nội). Tại cơ quan điều tra anh Nguyễn Văn Q khai chiếc xe trên là của anh, có nguồn gốc do anh mua lại của chị Nguyễn Thị Thu N vào tháng 5/2021 với giá 13.000.000 đồng. Việc mua

bán xe, hai bên không lập giấy tờ mua bán. Chị N có giao lại đăng ký xe cho anh nhưng anh đã làm mất. Khi giao xe cho anh, chị N để quên trong cốp xe ba chiếc váy áo chống nắng, một khóa chữ U màu trắng và 01 chiếc ví bên trong có thẻ ra vào cơ quan. Anh yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho anh giá trị chiếc xe máy theo giá trị anh đã mua lại của chị N là 13.000.000 đồng. Tại cơ quan công an, chị Nguyễn Thị Thu N xác nhận chiếc xe trên đăng ký mang tên chị và khai về việc mua bán xe phù hợp với lời khai của anh Q. Đối với những đồ vật chị để quên trong cốp xe chị xác nhận sử dụng đã lâu, giá trị nhỏ, nên chị không có yêu cầu bồi thường gì.

Đối với hai người đàn ông đi xe ô tô đã mua xe từ H: Tại cơ quan điều tra, H khai đã bán chiếc xe máy Honda Airblade, biển kiểm soát 29C1-013.96 cho hai người đàn ông đi xe ô tô không quen biết. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải H đi xác định địa điểm H đã bán chiếc xe máy trên và xác định hai người đàn ông đã mua xe. Kết quả H chỉ xác định được vị trí bán xe tại khu vực đầu cầu "KUO" thuộc địa bàn phường Mai Động, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội mà không xác định được hai người đàn ông đã mua xe, nên cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh, xử lý.

Đối với 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) quần dài tối màu, quần bò đã qua sử dụng, 01 (một) dép lê có họa tiết màu trắng đã qua sử dụng: Quá trình điều tra H xác định những đồ vật trên là của H, H sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 320/CT-VKSHBT-HS ngày 16/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Trần Đình H về Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình H giữ nguyên lời khai như tại cơ quan điều tra, thừa nhận nội dung, tội danh mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại là anh Nguyễn Văn Q đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho anh giá trị chiếc xe máy đã bị H chiếm đoạt với số tiền là 13.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố Trần Đình H và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo với mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 13.000.000 đồng; Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy đồ vật đã tạm giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Công an quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo Trần Đình H tại phiên tòa thống nhất với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; căn cứ kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 10 giờ 50 phút ngày 26/6/2021, tại đối diện ngõ 117 ngõ T, phường Đ, quận H, thành phố Hà Nội, bị cáo Trần Đình H đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của người quản lý tài sản để chiếm đoạt tài sản là chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 29C1-031.96 của anh Nguyễn Văn Q, giá trị tài sản là 13.300.000 đồng (mười ba triệu ba trăm nghìn đồng). Hiện tài sản chưa thu hồi được. Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe máy đã bị chiếm đoạt với số tiền là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội, gây tâm lý lo lắng trong nhân dân. Bị cáo có năng lực hành vi hình sự đầy đủ, nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo bản Cáo trạng và lời luận tội của Viện kiểm sát. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Trần Đình H đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Đình H có một tiền sự vào năm 2019 nhưng chưa chấp hành xong nên xác định chưa đủ thời hạn được coi là chưa bị xử lý hành chính. Ngày 26/6/2021, bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 23/9/2021, Tòa án

nhân dân quận Hoàng Mai có quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Như vậy, tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo chưa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính về cai nghiện bắt buộc, nên không xác định là tiền sự của lần phạm tội này. Ngoài ra, bị cáo có một tiền án vào năm 2014 về tội trộm cắp tài sản nhưng đã xóa án tích và một tiền án vào năm 2019 về tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nhưng chưa xóa án tích nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Điều này cho thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã bị xử lý hành chính và xét xử nhiều lần nhưng không lấy đây làm bài học rút kinh nghiệm cho bản thân để khắc phục sửa chữa mà lại tiếp tục phạm tội. Bị cáo có năng lực hành vi đầy đủ, nhận thức được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội, khách thể xâm phạm, lỗi và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, để đảm bảo việc cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và bảo đảm công tác đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên quyết định áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, người phạm tội có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên toà thấy bị cáo không có nghề nghiệp, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Theo Kết luận định giá, Hội đồng định giá tài sản kết luận giá trị chiếc xe máy là 13.300.000 đồng. Anh Nguyễn Văn Q đã được cơ quan điều tra thông báo về nội dung định giá trên. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại Đơn xin xét xử vắng mặt, anh Q tự nguyện yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh giá trị chiếc xe máy đã bị chiếm đoạt mà không thu hồi được với số tiền là 13.000.000 đồng. Xét yêu cầu đòi bồi thường của anh Q là phù hợp với Điều 194, Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015 nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của anh Q và buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Q số tiền là 13.000.000 đồng.

[6] Đối với hai người đàn ông đi xe ôm đã mua xe của H: Quá trình điều tra, H khai bán xe máy cho hai người đàn ông đi xe ôm không quen biết. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không xác định hai người đàn ông đã mua xe, nên không có căn cứ xác minh, xử lý là có cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng đã thu giữ của bị cáo gồm: 01 (một) áo sơ mi dài

tay màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) quần dài tối màu, quần bò đã qua sử dụng, 01 (một) dép lê có họa tiết màu trắng đã qua sử dụng: Quá trình điều tra H xác định những đồ vật trên là của H, H sử dụng khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Đình H phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Trần Đình H 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng các điểm g khoản 2 Điều 62 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 194, Điều 584 và Điều 589 Bộ luật Dân sự 2015: Buộc Bị cáo Trần Đình H phải bồi thường cho anh Nguyễn Văn Q số tiền 13.000.000 đồng (Mười ba triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) áo sơ mi dài tay màu xanh đã qua sử dụng; 01 (một) quần dài tối màu, quần bò đã qua sử dụng, 01 (một) dép lê có họa tiết màu trắng đã qua sử dụng.

Những vật chứng trên hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 23/11/2021 (số tang vật 66/22) giữa Công an quận Hai Bà Trưng với Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ Ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn Ph chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Đình H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và phải chịu 650.000 đồng (Sáu trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- VKSND TP Hà Nội;
- Tòa án NDTP Hà Nội;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Thủy